

Court of Washington, County of _____
Tòa Án Washington, Quận _____

Petitioner (Protected Person) Date of Birth
Nguyên Đơn (Người Được Bảo Vệ) Ngày Sinh

vs.
kiện

Respondent (Restrained Person) Date of Birth
Bị Đơn (Người Bị Ngăn Cấm) Ngày Sinh

No. _____
Số _____

Order to Allow Service by Mail
Lệnh Cho Phép Tổng Đạt bằng Thư
(ORRSR)
(ORRSR)

Order to Allow Service by Mail
Lệnh Cho Phép Tổng Đạt bằng Thư

The court considered the evidence presented and finds that:

Tòa án đã xem xét các bằng chứng được đưa ra và nhận thấy rằng:

- personal service was required. However, there were 2 unsuccessful attempts to personally serve the Respondent, and electronic service is not possible.
tổng đạt cá nhân đã bắt buộc. Tuy nhiên, đã có 2 lần cố gắng tổng đạt cá nhân cho Bị Đơn nhưng không thành công và tổng đạt điện tử không thể thực hiện được.
- personal service is not required and there have been 2 unsuccessful attempts at personal or electronic service.
tổng đạt cá nhân là không bắt buộc và đã có 2 lần cố gắng tổng đạt cá nhân hoặc điện tử không thành công.

The court orders:

Các lệnh tòa:

1. The Petitioner may have the Respondent Vulnerable Adult Minor's Parent or Guardian served by mail as follows:

Nguyên Đơn có thể tổng đạt qua thư cho [-] Bị Đơn [-] Người Lớn Yếu Thế [-] Cha/Mẹ hoặc Người Giám Hộ của Trẻ Vị Thành Niên như sau:

- to their last known mailing address:
gửi đến địa chỉ gửi thư được biết đến sau cùng của họ:

Street Number or P.O. Box	City	State	Zip
Đường Số hoặc P.O. Box	Thành Phố	Tiểu Bang	Mã Vùng

[] to this other appropriate address: _____
 gửi đến địa chỉ thích hợp khác này:

Addressed to the person being served: [] directly [] in care of (name): _____ at:

Đã gửi đến người đang được tổng đạt: [-] trực tiếp [-] dưới sự chăm sóc của (tên): _____ tại:

Street Number or P.O. Box	City	State	Zip
Đường Số hoặc P.O. Box	Thành Phố	Tiểu Bang	Mã Vùng

[] other: _____
 khác:

[] Service to any known electronic addresses is also required to this electronic address/es (when electronic service was attempted but not verified): _____
 Tổng đạt đến bất kỳ địa chỉ điện tử nào đã biết cũng được yêu cầu gửi đến (các) địa chỉ điện tử này (khi tổng đạt điện tử đã được cố gắng thực hiện nhưng không được xác minh): _____

2. Serve by mail as follows (check all that apply):
 Tổng đạt qua thư như sau (đánh dấu tất cả mục thích hợp):

New Petition: Đơn Xin Mới:	After a full hearing: Sau phiên xét xử chính thức:
[] Petition for Protection Order Đơn Xin Lệnh Bảo Vệ	[] Protection Order Lệnh Bảo Vệ
[] Temporary Protection Order and Hearing Notice Lệnh Bảo Vệ Tạm Thời và Thông Báo Phiên Xét Xử	[] Order to Surrender and Prohibit Weapons Lệnh Giao Nộp và Cấm Vũ Khí
[] Reissuance of Temporary Protection Order and Notice of Hearing Cấp Lại Lệnh Bảo Vệ Tạm Thời và Thông Báo Phiên Xét Xử	[] Order Realigning Parties Lệnh Sắp Xếp Lại Các Đương Đơn
[] Order to Surrender and Prohibit Weapons (issued without notice) Lệnh Giao Nộp và Cấm Vũ Khí (được ban hành không có thông báo)	
[] Order Transferring Case and Setting Hearing Lệnh Chuyển Giao Vụ Án và Ấn Định Phiên Xét Xử	
[] Declaration/s of: _____ (Các) Tuyên Bố của:	
[] Denial Order	

<p><i>Lệnh Từ Chối</i></p> <p>[] Notice to Vulnerable Adult <i>Thông Báo cho Người Lớn Yếu Thế</i></p>	
---	--

<p>Renewals: Gia Hạn:</p> <p>[] Motion for Renewal of Protection Order <i>Kiến Nghị Gia Hạn Lệnh Bảo Vệ</i></p> <p>[] Order Setting Hearing on Renewal and Extending Order until Hearing <i>Lệnh Ấn Định Phiên Xét Xử về việc Gia Hạn và Kéo Dài Lệnh cho đến Phiên Xét Xử</i></p> <p>[] Order for Renewal of Order for Protection <i>Lệnh Gia Hạn Lệnh Bảo Vệ</i></p>	<p>Motions: Kiến Nghị:</p> <p>[] Motion to Modify or Terminate Protection Order <i>Kiến Nghị Sửa Đổi hoặc Chấm Dứt Lệnh Bảo Vệ</i></p> <p>[] Motion for Surrender and Prohibition of Weapons <i>Kiến Nghị Giao Nộp và Cấm Vũ Khí</i></p> <p>[] Notice of Hearing <i>Thông Báo Phiên Xét Xử</i></p> <p>[] Motion to Realign Parties <i>Kiến Nghị Sắp Xếp Lại Các Đương Sự</i></p> <p>[] Motion to Set Show Cause Hearing - Contempt <i>Kiến Nghị Yêu Cầu Phiên Xét Xử - Tội Khinh Thường</i></p> <p>[] Order on Hearing - Contempt <i>Lệnh về Phiên Xét Xử - Tội Khinh Thường</i></p> <p>[] Order re Adequate Cause <i>Lệnh liên quan đến Nguyên Nhân Chính Đáng</i></p> <p>After a motion hearing: Sau phiên xét xử kiến nghị:</p> <p>[] Order Modifying or Terminating Protection Order <i>Lệnh Sửa Đổi hoặc Chấm Dứt Lệnh Bảo Vệ</i></p> <p>[] Order to Surrender and Prohibit Weapons <i>Lệnh Giao Nộp và Cấm Vũ Khí</i></p>
<p>Other documents: Các văn kiện khác:</p> <p>[] _____</p> <p>[] _____</p> <p>[] _____</p> <p>[] _____</p>	

3. To Serve by Mail:
Đề Tổng Đạt qua Thư:

- The server must be someone age 18 or older who is **not** a party to this case.
*Người tổng đạt phải là người nào đó từ 18 tuổi trở lên **không** phải là một đương sự trong vụ án này.*

- The server must mail **2 copies** of the court papers to each address listed above.
Người tổng đạt phải gửi 2 bản sao giấy tờ tòa án cho mỗi địa chỉ được liệt kê trên đây.
 - Mail 1 copy of the court papers by regular, prepaid first-class mail.
Gửi 1 bản sao giấy tờ tòa án bằng thư thường, hạng nhất trả trước bưu phí.
 - Mail the other copy by a form of mail requiring tracking or certified information showing when and where it was delivered.
Gửi bản sao còn lại bằng hình thức thư yêu cầu thông tin theo dõi hoặc được chứng nhận cho biết thời gian và địa điểm bản sao được giao.
- Each envelope must show the return address where petitioner can receive legal mail.
Mỗi phong bì phải có địa chỉ gửi lại nơi nguyên đơn có thể nhận được thư hợp pháp.

Papers must be mailed timely. See RCW 7.105.150(1)(c).
Giấy tờ phải được gửi kịp thời. Xem RCW 7.105.150(1)(c).

The server must fill out a *Proof of Service* (form PO 004). The original must be filed with the court.
Người tổng đạt phải điền vào Bằng Chứng Tổng Đạt (mẫu đơn PO 004). Bản gốc phải được nộp cho tòa án.

Ordered.
Lệnh.

Date
Ngày

▶ _____
Judge or Commissioner
Thẩm Phán hoặc Ủy Viên

Print Judge or Commissioner Name
Viết In Tên Của Thẩm Phán hoặc Ủy Viên

Presented by Petitioner or their lawyer
Được trình bày bởi Nguyên Đơn hoặc luật sư của họ

▶ _____
Sign here
Ký ở đây

Print name (if lawyer, also provide WSBA #)
Tên viết in (nếu luật sư, cũng cung cấp WSBA #)